

Kh· a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 36CCĐ4	Nl̃m h̃ c : 2012-2013	q̃ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ ñT :	H̃ c ph̃Fn : 122067100605 - To§ñ ng d̃ ng 2	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3671041107	36CCĐ4	Hu8nh TêM An	12/10/1993				7.0			7.0	2.1	5.3	3.7	5.8	
2	3671041109	36CCĐ4	Nguy n q 3nh Công	10/02/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
3	3671041178	36CCĐ4	Nguy n C1 ng Danh	23/08/1993				2.0			2.0	0.6	1.5	1.1	1.7	
4	3671041123	36CCĐ4	PhêM Thanh Danh	01/11/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
5	3671041140	36CCĐ4	Nguy n Kh8nh Duy	13/04/1994				1.5			1.5	0.5	5.8	4.1	4.5	
6	3671041132	36CCĐ4	Trêh Quang Dê ng	27/12/1993				3.0			3.0	0.9	2.8	2.0	2.9	
7	3671041263	36CCĐ4	Phan Anh q o n	10/06/1994				7.5			7.5	2.3	3.3	2.3	4.6	
8	3671041950	36CCĐ4	Lê Hoàng q Ê c	25/03/1994				5.5			5.5	1.7	3.8	2.7	4.3	
9	3671041994	36CCĐ4	Nguy n Ph1c Hdu	21/06/1994				4.5			4.5	1.4	2.8	2.0	3.3	
10	3671041141	36CCĐ4	Nguy n Vên Hdu	10/07/1994				4.5			4.5	1.4	3.8	2.7	4.0	
11	3671041197	36CCĐ4	q ng Vên HiQ	11/03/1994				5.0			5.0	1.5	2.3	1.6	3.1	
12	3671041173	36CCĐ4	Nguy n Quang HiJu	28/03/1994				4.5			4.5	1.4	4.3	3.0	4.4	
13	3671041457	36CCĐ4	Vi Vên HÊ ng	09/02/1989				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
14	3671041100	36CCĐ4	Nguy n q c Kiên	14/02/1991				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	N HP
15	3671041079	36CCĐ4	B1 TuêM Kí t	07/11/1994				1.0			1.0	0.3	0.0	0.0	0.3	
16	3671041047	36CCĐ4	Nguy n TrÊ ng K8	22/04/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
17	3671041460	36CCĐ4	Trêh q c Khánh	10/05/1994				4.5			4.5	1.4	1.5	1.1	2.4	
18	3671041167	36CCĐ4	Tr nh Hu8nh Qu c Khánh	02/09/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
19	3671041170	36CCĐ4	q ng Anh Khoa	09/03/1992				4.5			4.5	1.4	1.8	1.3	2.6	

Kh·a h̃ c : **L̃ p h̃ c :** 36CCĐ4 **Ñm h̃ c :** 2012-2013 **ḡ VHT :** 3
(45,0,0,0,0,0)
H̃ nT : **H̃ c phFn :** 122067100605 - To§n ng d̃ ng 2 **H̃ c k8 :** HK02

STT	Mã S´	L, P SV	Hĩ Vê TậN	NGÀY SINH	ậ IqM THê NH PHẫN						TBC	QUY TS: 30.00%	ậ IqM THI	QUY TS : 70.00%	ậ IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3671041144	36CCĐ4	Nguy, n VỈ Linh	12/08/1994				3.0			3.0	0.9	4.0	2.8	3.7	
21	3671041213	36CCĐ4	KiQ Phi Long	10/11/1994				4.5			4.5	1.4	2.8	2.0	3.3	
22	3671041218	36CCĐ4	TrỖn Khậnh Minh	31/10/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HPCT
23	3671041244	36CCĐ4	Nguy, n Vẫn Nghợ	15/02/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HPCT
24	3671041073	36CCĐ4	L° Vẫn Phú	14/08/1994				1.0			1.0	0.3	3.5	2.5	2.8	
25	3671041155	36CCĐ4	Nguy, n Thanh Phợng	17/06/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HPCT
26	3671041293	36CCĐ4	Lê Minh Tân	26/07/1994				5.0			5.0	1.5	5.0	3.5	5.0	
27	3671041103	36CCĐ4	ậ ỡng Thi°n Tẫ	05/08/1992				7.0			7.0	2.1	1.8	1.3	3.4	
28	3671041208	36CCĐ4	Nguy, n H' ỡng Toàn	26/11/1992				2.5			2.5	0.8	0.5	0.4	1.1	N' HP
29	3671041520	36CCĐ4	Châu Hoàng Tuẫ	02/10/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HPCT
30	3671041202	36CCĐ4	Phan S: Tú	28/02/1994				5.5			5.5	1.7	4.5	3.2	4.8	
31	3671041078	36CCĐ4	Nguy, n Vẫn Túc	1994				4.0			4.0	1.2	2.0	1.4	2.6	
32	3671041171	36CCĐ4	VỈ L« C¹ ỡng Thành	26/09/1993				1.0			1.0	0.3	0.0	0.0	0.3	
33	3671041148	36CCĐ4	V» Vẫn Thợch	14/03/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HPCT
34	3671041180	36CCĐ4	L° Chi/Ỗ Thợng	26/11/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
35	3671041531	36CCĐ4	V» Th' Ho' ỡng Y/Ỗ	09/07/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HPCT

Thời gian : 35 phút sinh viên

Tp.HCM, ngày / /

Trẻ ng Khoa

Gişo Vi^on B₁ M¹ n

Gişo V... Khoa